

THÔNG BÁO

(Về việc điều chỉnh diện tích, giá khởi điểm và tiền đặt trước đối một số lô đất thuộc MBQH số 2505/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2020 tại xã Thọ Lập, tỉnh Thanh Hóa.).

Căn cứ Thông báo số: 59/TB-BT ngày 05/12/2025 và Quy chế cuộc đấu giá theo Quyết định số 189/QĐ-BT ngày 05/12/2025 về việc đấu giá 30 lô đất thuộc MBQH số: 3540/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2022, MBQH số: 2505/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2020 và MBQH số: 2163/QĐ-UBND, ngày 20 tháng 8 năm 2022, xã Thọ Lập, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Quyết định số: 963/QĐ-UBND ngày 11/12/2025 Về việc phê duyệt điều chỉnh một số lô đất về diện tích, giá khởi điểm và tiền đặt trước đấu giá quyền sử dụng đất đối với 30 lô đất thuộc MBQH số: 3540/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2022, MBQH số: 2505/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2020 và MBQH số: 2163/QĐ-UBND, ngày 20 tháng 8 năm 2022, xã Thọ Lập, tỉnh Thanh Hóa.

Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín xin thông báo về việc điều chỉnh diện tích, giá khởi điểm và tiền đặt trước đối một số lô đất thuộc MBQH số 2505/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2020 tại xã Thọ Lập, tỉnh Thanh Hóa cụ thể như sau:

1. Tại Mục 6 trong Thông báo số 59/TB-BT ngày 05/12/2025 và khoản 3 Điều 1 Quy chế cuộc đấu giá có nêu về diện tích, khởi điểm và tiền đặt trước tham gia đấu giá khu Cổng Đình, Xóm Ka, thôn 4, xã Thuận Minh (xã Xuân Châu cũ), huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa (MBQH số 2505/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 tại xã Thọ Lập, tỉnh Thanh Hóa) là:

STT	Lô đất	Diện tích	Đơn giá đấu giá (đồng/m2)	Giá khởi điểm (đồng/lô)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá (đồng/01 lô đất)	Ghi chú
I	Đất ở khu Cổng Đình, Xóm Ka, thôn 4, xã Thuận Minh (xã Xuân Châu cũ), huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa (MBQH số 2505/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 tại xã Thọ Lập, tỉnh Thanh Hóa)						
1	A: 01	171.3	2,200,000	376,860,000	75,372,000	100,000	
2	A: 02	150	2,200,000	330,000,000	66,000,000	100,000	
3	A: 03	178.5	2,200,000	392,700,000	78,540,000	100,000	
4	A: 04	174	2,200,000	382,800,000	76,560,000	100,000	
5	A: 05	173.9	2,200,000	382,580,000	76,516,000	100,000	
6	A: 06	173.9	2,200,000	382,580,000	76,516,000	100,000	
7	A: 07	160	2,200,000	352,000,000	70,400,000	100,000	
8	A:24	233.9	2,200,000	514,580,000	102,916,000	100,000	
9	A:25	233.7	2,200,000	514,140,000	102,828,000	100,000	
10	A:26	233.7	2,200,000	514,140,000	102,828,000	100,000	
11	A:27	199.7	2,200,000	439,340,000	87,868,000	100,000	
12	A:28	157.1	2,200,000	345,620,000	69,124,000	100,000	
13	A:29	161.2	2,200,000	354,640,000	70,928,000	100,000	
14	A:30	174	2,200,000	382,800,000	76,560,000	100,000	
15	A:31	174	2,200,000	382,800,000	76,560,000	100,000	
16	A:32	208.8	2,200,000	459,360,000	91,872,000	100,000	
17	A:33	169.2	2,200,000	372,240,000	74,448,000	100,000	
II	Đất ở xen cư Khu Đồng Xóm Ka thôn 4, xã Thuận Minh, huyện Thọ Xuân						

30						
Tổng cộng	5,185.4		10,142,116,000	2,028,423,000		

2. Nay điều chỉnh diện tích, giá khởi điểm và tiền đặt trước tham gia đấu giá khu Cổng Đình, Xóm Ka, thôn 4, xã Thuận Minh (xã Xuân Châu cũ), huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa (MBQH số 2505/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 tại xã Thọ Lập, tỉnh Thanh Hóa) tại Mục 6 trong Thông báo số 59/TB-BT ngày 05/12/2025 và khoản 3 Điều 1 Quy chế cuộc đấu giá thành:

STT	Lô đất	Diện tích	Đơn giá đấu giá (đồng/m2)	Giá khởi điểm (đồng/lô)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá (đồng/01 lô đất)	Ghi chú
I	Đất ở khu Cổng Đình, Xóm Ka, thôn 4, xã Thuận Minh (xã Xuân Châu cũ), huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa (MBQH số 2505/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 tại xã Thọ Lập, tỉnh Thanh Hóa)						
1	A: 01	171.5	2,200,000	377,300,000	75,460,000	100,000	
2	A: 02	150	2,200,000	330,000,000	66,000,000	100,000	
3	A: 03	178.6	2,200,000	392,920,000	78,584,000	100,000	
4	A: 04	174.1	2,200,000	383,020,000	76,604,000	100,000	
5	A: 05	173.9	2,200,000	382,580,000	76,516,000	100,000	
6	A: 06	174	2,200,000	382,800,000	76,560,000	100,000	
7	A: 07	160.1	2,200,000	352,220,000	70,444,000	100,000	
8	A:24	233.5	2,200,000	513,700,000	102,740,000	100,000	
9	A:25	233.8	2,200,000	514,360,000	102,872,000	100,000	
10	A:26	233.8	2,200,000	514,360,000	102,872,000	100,000	
11	A:27	200	2,200,000	440,000,000	88,000,000	100,000	
12	A:28	157.1	2,200,000	345,620,000	69,124,000	100,000	
13	A:29	161.2	2,200,000	354,640,000	70,928,000	100,000	
14	A:30	174.1	2,200,000	383,020,000	76,604,000	100,000	
15	A:31	174.1	2,200,000	383,020,000	76,604,000	100,000	
16	A:32	208.8	2,200,000	459,360,000	91,872,000	100,000	
17	A:33	169.2	2,200,000	372,240,000	74,448,000	100,000	
II	Đất ở xen cư Khu Đồng Xóm Ka thôn 4, xã Thuận Minh, huyện Thọ Xuân						
.....							
30							
Tổng cộng		5,186.3		10,144,096,000	2,028,819,000		

Những nội dung khác trong thông báo số: 59/TB-BT ngày 05/12/2025 và Quy chế cuộc đấu giá theo Quyết định số 189/QĐ-BT ngày 05/12/2025 của Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín vẫn được giữ nguyên không thay đổi.

Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín xin thông báo đến Quý cơ quan, ban ngành và khách hàng tham gia đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

Khách hàng tham gia đấu giá tài sản nếu cần biết thêm thông tin chi tiết thì liên hệ:

Mai Hải Hoàng - Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín; Thôn Quán Lào 5, xã Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Số ĐT: 0989.721.669 hoặc 02373 510 368 (Trong giờ hành chính).

(Đề nghị Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa đăng tải thông báo này lên cổng thông tin điện tử tỉnh Thanh Hóa)

Nơi nhận:

- Cổng thông tin điện tử Quốc gia về đấu giá tài sản (để đăng TB);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Thanh Hóa (để đăng TB);
- UBND xã Thọ Lập (để niêm yết);
- Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín (để niêm yết);
- Khách hàng tham gia đấu giá;
- Lưu VP.

